ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:453 /KH-UBND	*Hải Phòng, ngày* 08 *tháng* 11*năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Thực hiện Quyết định số 2001/QĐ-TTg ngày 17/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 22/2026/QH16, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thi hành trên địa bàn thành phố như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thi hành Luật số 22/2026/QH16 và Quyết định số 2001/QĐ-TTg ngày 17/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ kịp thời, thống nhất, hiệu quả trên địa bàn thành phố.

b) Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm, cơ chế phối hợp, sản phẩm và tiến độ thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương; bảo đảm tiếp nhận, thực hiện thông suốt các nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp cho chính quyền địa phương.

c) Rà soát, xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời các văn bản liên quan, bảo đảm đồng bộ với Luật số 22/2026/QH16 và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; không để phát sinh khoảng trống trong quản lý.

d) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, người lao động và Nhân dân; bảo đảm Luật số 22/2026/QH16 được thực hiện ngay từ thời điểm có hiệu lực.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân thành phố; phát huy trách nhiệm người đứng đầu, vai trò chủ động của cơ quan chủ trì và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Xác định cụ thể nội dung, sản phẩm, thời hạn và điều kiện bảo đảm thực hiện từng nhiệm vụ; triển khai thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp, hình thức, lãng phí.

c) Hoàn thành việc chuẩn bị nhân lực, quy trình nghiệp vụ, hạ tầng kỹ thuật, kết nối dữ liệu và dịch vụ công trực tuyến để tiếp nhận, giải quyết nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp từ ngày 01/3/2027; công bố, công khai thủ tục hành chính theo quy định.

d) Việc kiện toàn tổ chức, bố trí nhân lực thực hiện trong tổng biên chế được giao, không tăng đầu mối tổ chức, không làm tăng biên chế. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật số 22/2026/QH16 và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Nội dung: Khai thác tài liệu của Bộ Nội vụ; biên soạn, cập nhật tài liệu giới thiệu những nội dung cơ bản, điểm mới của Luật số 22/2026/QH16 phù hợp đối tượng, địa bàn. Tổ chức hội nghị quán triệt; tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử thành phố, các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và các hình thức phù hợp.

Phổ biến trực tiếp đến doanh nghiệp dịch vụ, đơn vị sự nghiệp, tổ chức, cá nhân đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, người lao động và gia đình; chú trọng địa bàn có nhiều người lao động đi làm việc ở nước ngoài, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Tăng cường thông tin nhận diện rủi ro, phòng ngừa lừa đảo, các khoản chi phí theo quy định và kênh phản ánh, kiến nghị.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Tư pháp; Sở Khoa học và Công nghệ; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các cơ quan, tổ chức liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Quý IV/2026 và các năm tiếp theo.

đ) Sản phẩm: Hội nghị quán triệt; tài liệu giới thiệu, phổ biến Luật số 22/2026/QH16; tin, bài, sản phẩm báo chí, truyền thông và các hình thức phổ biến phù hợp.

2. Phối hợp xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành Luật số 22/2026/QH16; rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan

a) Nội dung:

- Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tham gia ý kiến dự thảo nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật số 22/2026/QH16; phối hợp góp ý các văn bản liên quan, cung cấp thông tin, tổng kết thực tiễn theo yêu cầu của Bộ Nội vụ, cơ quan Trung ương.

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành hoặc lĩnh vực quản lý có liên quan đến hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó có chính sách hỗ trợ người lao động, tín dụng, bảo hiểm xã hội, giáo dục định hướng, dữ liệu, thanh tra, kiểm tra và chính sách hỗ trợ đặc thù của địa phương.

- Tổng hợp, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản theo thẩm quyền; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý quy định không còn phù hợp, bảo đảm thống nhất với Luật số 22/2026/QH16 và văn bản quy định chi tiết. Đối với văn bản còn được áp dụng của các địa phương trước sắp xếp, thực hiện rà soát theo phạm vi quản lý và quy định chuyển tiếp có liên quan.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Tài chính; các sở, ngành quản lý lĩnh vực liên quan; Bảo hiểm xã hội thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, tổ chức liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Góp ý văn bản theo thời hạn cơ quan lấy ý kiến yêu cầu.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi kết quả rà soát về Sở Nội vụ trước ngày 10/12/2026; Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước ngày 20/12/2026, tham mưu gửi Bộ Nội vụ trước ngày 31/12/2026. Việc xử lý văn bản theo tiến độ được cấp có thẩm quyền quyết định, bảo đảm đồng bộ với thời điểm Luật số 22/2026/QH16 có hiệu lực; tiếp tục rà soát khi văn bản quy định chi tiết được ban hành.

đ) Sản phẩm: Văn bản góp ý; báo cáo kết quả rà soát kèm danh mục văn bản và đề xuất phương án xử lý; văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới theo thẩm quyền.

3. Kiện toàn tổ chức, bố trí nhân lực, quy trình nghiệp vụ; công bố, công khai thủ tục hành chính

a) Nội dung:

- Rà soát, xác định cụ thể nhiệm vụ mới được phân quyền, phân cấp; bố trí công chức, chuẩn bị quy trình nghiệp vụ, điều kiện cơ sở vật chất để tiếp nhận, giải quyết thông suốt; thực hiện trong tổng biên chế được giao, không tăng đầu mối tổ chức.

- Ủy ban nhân dân cấp xã bố trí đầu mối tiếp nhận, công khai thông báo chuẩn bị nguồn lao động của doanh nghiệp dịch vụ; theo dõi hoạt động chuẩn bị nguồn lao động trên địa bàn; đối chiếu danh sách doanh nghiệp được cấp Giấy phép, cập nhật tình trạng thu hồi Giấy phép theo thông tin Bộ Nội vụ công bố; xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

- Trên cơ sở công bố của Bộ Nội vụ, tham mưu công bố danh mục, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn; hoàn thiện quy trình giải quyết, cấu hình, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ chủ trì tham mưu, hướng dẫn, tổng hợp; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trực tiếp thực hiện nhiệm vụ được giao tại địa bàn.

c) Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, tổ chức liên quan.

d) Thời gian hoàn thành: Trước ngày 01/3/2027; việc công bố, công khai thủ tục hành chính thực hiện theo quy định về kiểm soát thủ tục hành chính và cập nhật khi có thay đổi.

đ) Sản phẩm: Văn bản phân công nhiệm vụ, bố trí công chức, đầu mối; quy trình nghiệp vụ, văn bản hướng dẫn; quyết định công bố danh mục và kết quả công khai thủ tục hành chính; dịch vụ công trực tuyến được cấu hình, tích hợp theo quy định.

4. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật; phối hợp kết nối, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

a) Nội dung: Phối hợp với Bộ Nội vụ nâng cấp, kết nối, chia sẻ và khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ quản lý, giám sát người lao động bằng dữ liệu số; quản lý bằng mã số theo quy định, hướng dẫn của Bộ Nội vụ xuyên suốt quá trình chuẩn bị nguồn, tuyển chọn, xuất cảnh, làm việc ở nước ngoài đến khi về nước.

Rà soát hạ tầng kỹ thuật tại thành phố, cấp xã; hoàn thành phần việc địa phương và phối hợp kiểm thử các chức năng thiết yếu về tiếp nhận thông báo, giải quyết thủ tục hành chính, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; khai thác dữ liệu phục vụ hậu kiểm; sử dụng hạ tầng, hệ thống hiện có, tránh đầu tư trùng lặp.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ; Công an thành phố; Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Sở Tài chính; Bảo hiểm xã hội thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và cơ quan, tổ chức liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Hoàn thành phần việc địa phương, phối hợp kiểm thử các chức năng thiết yếu trước ngày 01/3/2027 theo yêu cầu, hướng dẫn của Bộ Nội vụ; tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện, mở rộng kết nối trong năm 2027 và các năm tiếp theo.

đ) Sản phẩm: Hạ tầng, tài khoản và điều kiện kỹ thuật phục vụ thực hiện nhiệm vụ; kết quả phối hợp kiểm thử, kết nối, chia sẻ dữ liệu; dữ liệu được cập nhật, khai thác theo quy định.

5. Tổ chức tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ thi hành Luật số 22/2026/QH16

a) Nội dung: Cử cán bộ, công chức tham gia tập huấn do Bộ Nội vụ tổ chức; phối hợp cung cấp thông tin, góp ý tài liệu tập huấn theo yêu cầu. Khai thác, sử dụng tài liệu của Bộ Nội vụ, cập nhật nội dung nghiệp vụ phù hợp nhiệm vụ địa phương.

Tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu, bồi dưỡng nghiệp vụ theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến cho công chức làm công tác tham mưu, tiếp nhận, giải quyết, theo dõi các nhiệm vụ quản lý nhà nước về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ở cấp thành phố, cấp xã; chú trọng các nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp và thực hành quy trình, thao tác trên hệ thống dữ liệu, dịch vụ công.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

c) Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; các cơ quan, tổ chức liên quan; phối hợp với Bộ Nội vụ theo nội dung, chương trình tập huấn.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo; hướng dẫn, chuẩn bị nghiệp vụ tiếp nhận nhiệm vụ mới trước ngày 01/3/2027 gắn với nhiệm vụ tại khoản 3 Mục này.

đ) Sản phẩm: Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng; tài liệu nghiệp vụ; kết quả tham gia tập huấn, cập nhật kiến thức và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ.

6. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết thi hành Luật số 22/2026/QH16

a) Nội dung: Theo dõi tình hình thi hành Luật số 22/2026/QH16 và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; kiểm tra, tăng cường hậu kiểm theo chức năng, thẩm quyền việc chấp hành pháp luật của doanh nghiệp dịch vụ, đơn vị sự nghiệp, tổ chức, cá nhân đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp tại địa phương.

Đánh giá kết quả theo các chỉ tiêu, mục tiêu được cấp có thẩm quyền xác định và chỉ tiêu theo dõi, đánh giá thi hành Luật số 22/2026/QH16; kịp thời hướng dẫn, xử lý vướng mắc hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền. Sơ kết, tổng kết theo yêu cầu, hướng dẫn của Trung ương; kết hợp biểu dương, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc theo quy định.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ chủ trì theo dõi, tổng hợp trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thực hiện trong phạm vi nhiệm vụ, thẩm quyền được giao.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2027 và các năm tiếp theo; đôn đốc việc chuẩn bị thi hành Luật số 22/2026/QH16 ngay sau khi Kế hoạch được ban hành.

đ) Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, hướng dẫn; kết quả kiểm tra, hậu kiểm; báo cáo theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết; đề xuất xử lý vướng mắc, khen thưởng theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chủ động thực hiện nhiệm vụ được phân công; xác định đầu mối, tiến độ, điều kiện bảo đảm; bố trí nhân lực, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, lập dự toán kinh phí theo quy định. Người đứng đầu chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về tiến độ, chất lượng, kết quả thực hiện.

b) Sở Nội vụ là đầu mối theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn; phối hợp triển khai nhiệm vụ với Bộ Nội vụ; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo Bộ Nội vụ, cơ quan có thẩm quyền. Tham mưu gửi Kế hoạch sau khi ban hành đến Bộ Nội vụ để theo dõi, tổng hợp.

c) Sở Tư pháp phối hợp rà soát, đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật; tham gia ý kiến, thẩm định theo thẩm quyền và theo dõi việc tổ chức thi hành pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan tổng hợp, tham mưu bố trí kinh phí theo phân cấp, khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật; hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí theo quy định.

đ) Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan liên quan bảo đảm hạ tầng, kết nối dữ liệu, cấu hình dịch vụ công trực tuyến, an toàn thông tin theo chức năng, nhiệm vụ.

e) Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ được phân quyền, phân cấp; bố trí đầu mối, công chức và điều kiện thực hiện; tuyên truyền, theo dõi hoạt động chuẩn bị nguồn lao động, cập nhật dữ liệu, kiểm tra, xử lý hoặc chuyển xử lý vi phạm theo thẩm quyền; phản ánh kịp thời khó khăn về Sở Nội vụ.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách, trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn kinh phí hợp

pháp khác; thực hiện theo pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, các quy định có liên quan phù hợp tính chất từng nhiệm vụ.

Các cơ quan chủ trì, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao lập dự toán, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, tổng hợp, bố trí theo quy định; lồng ghép với nhiệm vụ, chương trình hiện có, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không trùng lặp nội dung chi.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu gửi báo cáo kết quả thực hiện hằng năm về Sở Nội vụ; báo cáo gồm tiến độ, sản phẩm, kết quả thực hiện, khó khăn, kiến nghị và tình hình bố trí, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch (nếu có). Sở Nội vụ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Nội vụ trước ngày 05/12 hằng năm; thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Ủy ban nhân dân thành phố yêu cầu các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo hoặc kiến nghị Bộ Nội vụ hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- TT TU, TT HĐND TP;
- CT, PCT UBND TP Đ.T.Đức;
- UB MTTQ VN TP;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- CVP, PCVP UBND TP T.V.Thiện;;
- Phòng NVKTGS;
- Lưu: VT, N.T.Thủy.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Đào Trọng Đức